| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ PHÚ MỸ**<br>**TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 47/2023/QĐST-VHNGĐ | *Phú Mỹ, ngày 31 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1990

HKTT: Ấp C, xã P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 15, khu phố Ô, phường T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bà Vũ Thị Thanh N, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường N, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N tự nguyện kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông vào ngày 23/3/2018, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình làm việc tại tòa, ông T, bà N đều khẳng định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc ông T, bà N thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Về con chung:

Ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N thống nhất: Bà Vũ Thị Thanh N trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày: 05/10/2019 đến tuổi

trưởng thành (18 tuổi). Ông Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 đ/tháng đến khi con trưởng thành (18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 7/2023 đến khi cháu Tuệ N trưởng thành (18 tuổi) và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N thống nhất: Bà Vũ Thị Thanh N trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày: 05/10/2019 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Ông Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 đ/tháng đến khi con trưởng thành (18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 7/2023 đến khi cháu Tuệ N trưởng thành (18 tuổi) và có khả năng lao động.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người thi hành án không trả đủ số tiền nên trên thì hàng tháng người thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất chậm trả quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Ông Nguyễn Ngọc T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Vũ Thị Thanh N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0007071 ngày 28/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- UBND p. G, tx.G, tỉnh Đăk Nông;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thảo Nguyên**